

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 187/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tuy Phước, ngày 01 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 171/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu T, sinh năm: 1977
Địa chỉ: Khu phố DT, thị trấn DT, huyện TP, tỉnh BD.
Bị đơn: Anh Lê Hồng T, sinh năm: 1979
Địa chỉ: Khu phố VH 2, thị trấn DT, huyện TP, tỉnh BD.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu T và anh Lê Hồng T.
 - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - * Về quan hệ con chung: Chị T và anh T thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên Lê Đức T, sinh năm 1997 và Lê Thanh T, sinh ngày 21/9/2006.
 - Về nuôi con: Chị T và anh T thống nhất giao con chung tên Lê Thanh T cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Lê Đức T đã trưởng thành, anh chị không yêu cầu Tòa giải quyết.
 - Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T và anh T thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Các bên

có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

* *Tài sản chung, nợ chung*: Chị T và anh T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Án phí*: Chị Trần Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001711 ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Hoàn trả lại cho chị T 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

* Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- UBND Diêu Trì;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- Chi cục THA huyện Tuy Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thu